

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3912/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án

“Tổ hợp Metropolis Hà Nội”

Địa điểm: Ô đất HH đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: “Tổ hợp Metropolis Hà Nội” họp ngày 31 tháng 5 năm 2016 tại Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: “Tổ hợp Metropolis Hà Nội” đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Văn bản số 022/CV-CT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Công ty TNHH Metropolis Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại Tờ trình số 6466/TTr-STNMT ngày 06 tháng 7 năm 2016 về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án: “Tổ hợp Metropolis Hà Nội”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: “Tổ hợp Metropolis Hà Nội” tại Ô đất HH đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Dự án) được lập bởi Công ty TNHH Metropolis Hà Nội (sau đây gọi tắt là Chủ Dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của dự án:

* Diện tích khu đất khoảng 23.997m² (trong đó có 1036m² đất nằm trong hành lang bảo vệ tuyến điện, tuyệt đối không xây dựng công trình, kể cả tường rào).

* Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc: Diện tích xây dựng khoảng 8.415m²; Mật độ xây dựng 35%; Tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 175.250m² (không gồm diện tích tầng hầm); Tầng cao công trình: khối dịch vụ thương mại và nhà trẻ cao 4 tầng, khối văn phòng kết hợp lưu trú (ký hiệu NO1) cao 39 tầng, khối nhà chung cư (ký hiệu NO2) cao 39 tầng, khối nhà chung cư (ký hiệu NO3) cao 35 tầng (tầng cao công trình chưa gồm 3 tầng hầm và tum thang).

* Quy mô dân số tại khối nhà chung cư: 3040 người (904 căn hộ).

* (Khoảng cách công trình đến chỉ giới đường đỏ đường Phạm Hùng tối thiểu 30m, tới chỉ giới đường đỏ các đường mới mở tối thiểu 25m.

* Phương án kiến trúc công trình:

- Tầng hầm (03 tầng hầm): bố trí chỗ đỗ xe, không gian kỹ thuật; tổng diện tích xây dựng tầng hầm khoảng 58.974m²; tầng hầm 1 cao 4,5m, tầng hầm 2 và 3 mỗi tầng cao 3,3m.

- Khối dịch vụ thương mại, văn phòng kết hợp lưu trú NO1, nhà ở chung cư NO2:

+ Tầng 1 bố trí sảnh, thương mại dịch vụ, phòng sinh hoạt cộng đồng, nhóm trẻ, kỹ thuật phụ trợ; Chiều cao tầng 4,9m.

+ Tầng 2-3 bố trí văn phòng kết hợp lưu trú, nhóm trẻ, thương mại dịch vụ; Chiều cao mỗi tầng 4,3m.

+ Tầng 4 bố trí văn phòng kết hợp lưu trú, căn hộ ở, thương mại dịch vụ; Chiều cao tầng 4,3m,

+ Tầng 5 đến tầng 39: khối nhà NO1 bố trí văn phòng kết hợp lưu trú, khối nhà NO2 bố trí căn hộ ở; Chiều cao mỗi tầng 3,25m.

+ Tầng tum: bố trí tum thang, kỹ thuật; Chiều cao tầng 2,7m.

+ Tổng chiều cao từ cốt cao độ đặt công trình đến sàn mái tum thang là 135m.

-Khối nhà ở chung cư NO3:

+ Tầng 1 bố trí sảnh, thương mại dịch vụ, phòng sinh hoạt cộng đồng, kỹ thuật phụ trợ; Chiều cao tầng 4,5m.

+ Tầng 2 đến tầng 35: bố trí căn hộ ở; Chiều cao mỗi tầng 3,4m.

+ Tầng tum: bố trí tum thang, kỹ thuật; Chiều cao tầng 3,2m.

+ Tổng chiều cao từ cốt cao độ đặt công trình đến sàn mái tum thang là 124,05m.

Chi tiết được nêu trong hồ sơ, báo cáo đầu tư của dự án.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án: Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

2.1. Áp dụng các biện pháp giảm thiểu và xử lý ô nhiễm môi trường trong suốt quá trình đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động của dự án;

Thực hiện các biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công phù hợp, bảo đảm hạn chế tối đa các tác động xấu đến cộng đồng khu vực Dự án trong quá trình xây dựng các hạng mục công trình của Dự án; Đảm bảo tuân thủ các quy định tại Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2015 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quy định về đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng các công trình tại thành phố Hà Nội;

2.2. Trong quá trình thực hiện dự án phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 26:2010/BTNMT về tiếng ồn và QCVN 27:2010/BTNMT về độ rung.

2.3. Thực hiện các biện pháp giảm ô nhiễm bụi và khí thải, đảm bảo tuân thủ quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 05:2013/BTNMT về chất lượng không khí xung quanh, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 06:2009/BTNMT về một số chất độc hại trong không khí xung quanh; Quy chuẩn kỹ thuật QCTĐHN 01:2014/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ trên địa bàn Thủ đô Hà Nội; Quy chuẩn kỹ

thuật quốc gia QCVN 20:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ; Quyết định số 02/2005/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2005 của UBND Thành phố quy định về việc thực hiện các biện pháp làm giảm bụi trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Quyết định số 241/2005/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2005 của UBND Thành phố về việc sửa đổi một số nội dung quy định về việc thực hiện các biện pháp làm giảm bụi trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn Thành phố.

2.4. Tổ chức thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp, chất thải nguy hại và các loại chất thải khác phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường theo đúng các quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Nghị định 59/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn; Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại; Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2013 của UBND Thành phố Hà Nội quy định về quản lý chất thải rắn thông thường trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

2.5. Quản lý và vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải bảo đảm các nguồn nước thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật về nước thải hiện hành trước khi thải ra môi trường: QCTĐHN 02:2014/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội; QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt.

2.6. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động tiêu cực và phòng ngừa, ứng phó rủi ro, sự cố môi trường; Thực hiện chương trình quản lý và giám sát môi trường như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kết quả giám sát môi trường định kỳ phải được cập nhật, lưu giữ tại đơn vị; gửi 01 bộ đến Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội để kiểm tra và giám sát.

3. Các điều kiện kèm theo :

3.1. Phối hợp với chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ và thực hiện các biện pháp giáo dục nâng cao nhận thức cho lực lượng thi công xây dựng về bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

3.2. Thông tin cho chính quyền địa phương có liên quan và người dân khu vực Dự án biết trước khi tiến hành hoạt động thi công, xây dựng.

3.3. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố, an toàn lao động và các quy phạm kỹ thuật khác có liên quan trong quá trình thực hiện và vận hành Dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

Điều 2. Chủ Dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của Dự án để niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, nếu Dự án có những thay đổi so với Khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ Dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là

căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo Dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 5. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 và kiểm tra việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, Ban, Ngành liên quan; Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm; Chủ tịch UBND phường Mễ Trì; Tổng Giám đốc Công ty TNHH Metropolis Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- Chủ tịch UBND Thành phố (để b/c);
- Phó Chủ tịch Nguyễn Thế Hùng;
- VPUBTP: PCVP P.V.Chiến;

các phòng: TH, ĐT;

-Lưu VT, ĐT_{Thạch}.

2499(13)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Hùng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực... 4 8 8 2 ... Quyền số... 5/18

Ngày: 10-07-2018



PHÓ CHỦ TỊCH

Ấu Thị Lan